

Số: 469/2026/QĐDS - ST

Ngày: 27/8/2026

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Chủ tọa phiên họp: Ông Đoàn Thành Nam – Thẩm phán.
- Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Trần Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý 343/TLST – VDS ngày 03/11/2025, về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*” theo Quyết định mở phiên giải quyết việc dân sự số 294/2026/QĐ-TA ngày 10 tháng 8 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Dương Thị Hòa H, sinh năm 1950; Căn cước công dân số: 019150000xxx; Địa chỉ: Số nhà 23, ngõ 49, tổ 18, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội (nay là phường V, thành phố Hà Nội).

(Có đơn xin vắng mặt)

Người bị yêu cầu: Ông Phạm Đức H1, sinh năm 1976; Chứng minh nhân dân số: 011913xxx; Địa chỉ cư trú cuối cùng: Số nhà 23, ngõ 49, tổ 18, phường D, quận L, thành phố Hà Nội (nay là phường V, thành phố Hà Nội).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Đức T, sinh năm 1972;
Căn cước công dân số: 001072025xxx
- Ông Phạm Đức C, sinh năm 1984;
Căn cước công dân số: 001084009xxx
- Bà Trương Thu H2, sinh năm 1976;
Căn cước công dân số: 001176029xxx

- Anh Phạm Đức M, sinh năm 2003;

Căn cước công dân số: 001203005xxx

- Anh Phạm Đức Minh K, sinh năm 2007

Căn cước công dân số: 001207039xxx

Cùng địa chỉ: Số nhà 23, ngõ 49, tổ 18, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội (nay là phường V, thành phố Hà Nội)

(Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 13/05/2025, bà Dương Thị Hòa H yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tuyên bố ông Phạm Đức H1 là đã chết. Bà Dương Thị Hòa H trình bày: Bà có chồng là ông Phạm Đức T2, sinh năm 1946, chết năm 2018. Bà và ông T2 có con đẻ là ông Phạm Đức H1, sinh năm 1976 (họ, tên mẹ trên giấy khai sinh của ông H1 là Dương Thị H3 và bà Dương Thị Hòa H là cùng một người). Ông H1 đã bỏ nhà đi biệt tích từ ngày 01/06/1997 đến nay không thấy trở về nhà. Quá trình ông H1 bỏ đi biệt tích thì gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không biết tin tức. Trước khi bỏ đi ông H1 chưa kết hôn với ai, không có con.

Nay, do ông H1 biệt tích đã lâu nên bà đề nghị Tòa án tuyên bố ông Phạm Đức H1, sinh năm 1976 đã chết để gia đình hoàn tất các thủ tục hành chính và pháp lý có liên quan đến ông H1 sau này của gia đình. Bà Dương Thị Hòa H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc liên quan đến tài sản của ông Phạm Đức H1 khi bị tuyên bố đã chết.

Bà Dương Thị Hòa H đã có đơn đề nghị Tòa án ra Quyết định thông báo tìm kiếm ông Phạm Đức H1 trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật.

Các ngày 03,04,05/04/2026, Báo N đã đăng thông tin tìm kiếm ông Phạm Đức H1. Vào hồi 22h15 ngày 02/04/2026, 10h15 ngày 03/04/2026 và 15h15 ngày 04/04/2026 Ban Đối ngoại, Đài T đã phát tin tìm kiếm ông Phạm Đức H1. Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đã đăng thông tin tìm kiếm ông Phạm Đức H1 trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội vào ngày 03/02/2026.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Đức T, ông Phạm Đức C, Bà Trương Thu H2, anh Phạm Đức M và anh Phạm Đức Minh K đã trình bày trong quá trình giải quyết đều thống nhất với lời khai và yêu cầu của bà Dương Thị Hòa H yêu cầu tuyên bố ông Phạm Đức H1 là đã chết.

Tại phiên họp:

Các đương sự có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu tuyên bố ông Phạm Đức H1 là đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền, việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định, vi phạm thời hạn mở phiên họp. Chủ tọa phiên họp tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng;

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị Hòa H tuyên bố ông Phạm Đức H1 là đã chết theo quy định của pháp luật;

Về lệ phí Tòa án: Bà Dương Thị Hòa H là người cao tuổi nên bà H được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ông Phạm Đức H1 là người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại Số nhà 23, ngõ 49, tổ 18, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội (nay là phường V, thành phố Hà Nội) nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Dương Thị Hòa H là mẹ đẻ của ông Phạm Đức H1 nên bà Dương Thị Hòa H là người có quyền yêu cầu tuyên bố ông Phạm Đức H1 là đã chết theo quy định tại Điều 391 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt họ theo quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu của bà Dương Thị Hòa H: Ông Phạm Đức H1, sinh năm 1976 là con đẻ của bà Dương Thị Hòa H (người yêu cầu) và ông Phạm Đức T2, sinh năm 1946, chết năm 2018. Ngày 01/06/1997 ông H1 đã bỏ nhà đi biệt tích đến nay không thấy trở về nhà. Gia đình bà Dương Thị Hòa H đã tìm kiếm ông H1 bằng nhiều cách nhưng không có tin tức gì. Như vậy, ông Phạm Đức H1 đã bỏ đi biệt tích khỏi nơi cư trú cuối cùng là Số nhà 23, ngõ 49, tổ 18, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội (nay là phường V, thành phố Hà Nội) từ ngày 01/06/1997. Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm ông Phạm Đức H1 theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 392 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá thời hạn thông báo của Tòa án nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông H1 còn sống hay đã chết. Ông Phạm Đức H1 đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Vì vậy, cần chấp nhận đơn của bà Dương Thị Hòa H về việc “Yêu cầu tuyên bố ông Phạm Đức H1 đã chết” là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự.

[3]. Về thời điểm chết của ông Phạm Đức H1: Thời điểm ông Phạm Đức H1 bỏ đi biệt tích khỏi nhà thì gia đình bà H biết là vào ngày 01/06/1997. Do

vậy, căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự ngày ông H1 có tin tức cuối cùng được xác định là ngày 01/06/1997. Căn cứ điểm d Điều 71 của Bộ luật dân sự ngày chết của ông Phạm Đức H1 được xác định là ngày 02/06/2002.

[4]. Về hậu quả pháp lý của việc ông Phạm Đức H1 bị tuyên bố là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Phạm Đức H1 đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của ông H1 được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Phạm Đức H1 (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5.] Về lệ phí Tòa án: Bà Dương Thị Hòa H là người cao tuổi nên bà H được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71; Điều 72 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị Hòa H về việc tuyên bố ông Phạm Đức H1 là đã chết.

2. Tuyên bố: Ông Phạm Đức H1, sinh năm 1976; Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 23, ngõ 49, tổ 18, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (nay là phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội) đã chết kể từ ngày 02/06/2002.

3. Quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Phạm Đức H1 được giải quyết như đối với người đã chết.

Tài sản của ông Phạm Đức H1 (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Dương Thị Hòa H được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

N-~~i~~ nh~~Ẻ~~n:

- C₁c ®-~~ng~~ sù;

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- VKSND.TP. Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND phường Việt Hưng, TP Hà Nội;
- L-u: hã s-ı vồ ,n;Vp.

THẨM PHÁN

Đoàn Thành Nam